**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 10; THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại và sử thi | **4** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| Thơ đường luật |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tỉ lệ %** | | | ***20*** | ***5*** | ***15*** | ***20*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

Phần Đọc hiểu:

4 câu TN nhận biết: 2,0 điểm

3 câu TN thông hiểu: 1,5 điểm

1 câu TL thông hiểu: 1,0 điểm

1 câu TL vận dụng: 1,0 điểm

1 câu TL vận dụng cao: 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **ĐỌC** | 1. Thần thoại và sử thi | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố trong truyện thần thoại và sử thi như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính.  - Xác định được lời người kể chuyện và lời nhân vật; lời đối thoại và lời độc thoại trong văn bản.  - Nhận biết được sự khác nhau giữa cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp trong truyện truyền kì và truyện trinh thám.  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản,  - Phân tích được một số yếu tố trong thần thoại và sử thi như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính.  - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.  - Phân biệt được nghĩa của một số từ khi sử dụng  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ nội dung văn bản. Thể hiện thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong văn bản.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức nghệ thuật sau khi đọc hiểu văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết để đọc hiểu văn bản. | **4TN** | **3TN**  **1TL** | **1TL** | **2TL** |
| 2. Thơ Đường luật | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố của thơ Đường luật như: hình ảnh, cách gieo vần, nghệ thuật đối  - Nhận biết được sự khác nhau giữa cách sắp xếp trật tự từ trong câu.  **Thông hiểu**:  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản  - Phân tích được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố: hình ảnh, vần, chủ thể trữ tình..  - Phân tích, lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp  **Vận dụng:**.  - Rút ra được bài học từ nội dung văn bản. Thể hiện thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong văn bản.  - Biết viết sử dụng kiến thức đã học kết hợp với các phương tiện hỗ trợ khác |  |  |  |  |
| **2** | **VIẾT** | **Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội** | **Nhận biết:** Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận.  **Thông hiểu:**Trình bày được những hiểu biết của mình về vấn đề xã hội  **Vận dụng:** Vận dụng kiến thức xã hội và kỹ năng tạo lập văn bản  **Vận dụng cao:** Viết một bài văn nghị luận để bày tỏ quan điểm, thái độ trước một vấn đề xã hội |  |  |  | **1TL** |
| **Tổng**  **Tỉ lệ**  **Tỉ lệ chung** | |  |  | **4TN** | **3TN**  **1TL** | **1TL** | **2TL** |
|  |  | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** |
|  |  | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT NINH BÌNH**  **TRƯỜNG THPT BÌNH MINH**    (Đề thi có 02 trang) | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I LỚP 10**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn**  (Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian phát đề) |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU(6,0 điểm)**

***Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:***

**CHIỀU HÔM NHỚ NHÀ**

*Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn,  
Tiếng ốc xa đưa lẩn trống đồn.  
Gác mái, ngư ông về viễn phố,  
Gõ sừng, mục tử lại cô thôn.  
Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi,  
Dặm liễu sương sa khách bước dồn.  
Kẻ chốn trang đài[1], người lữ thứ,  
Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn?*

( Bà Huyện Thanh Quan

Dẫn theo SGK Văn 8 NXBGD)

*\*Chú thích:*

*Ngư ông:là gười làm nghề đánh, bắt cá hoặc đi câu.*

*Mục tử: Là người chăn trâu.*

*Cô thôn: thôn làng vắng lặng, cô đơn*

*Lữ thứ: Chỗ để dừng nghỉ tạm của người đi đường xa.*

*Hàn ôn: Nỗi lạnh ấm, tương tự như là kể chuyện vui- buồn, nói chuyện chia sẻ những tình cảm, cảm xúc.*

*Chương đài: Tên con đường ở thành Trường An, nơi ở của Liễu thị, vợ của Hàn Hoành đời Đường. Hàn Hoành đi làm quan xa, Liễu thị ở nhà bị tướng Phiên cướp mất. Đến ba năm sau Hàn Hoành với Liễu thị mới đoàn tụ. Lúc xa cách, Hàn Hoành gửi cho Liễu thị bức thư trong ấy có câu” Chương Đài liễu, tích nhật thanh thanh kim tại phủ?/Giả ưng phan chiết tha nhân thủ ( Liễu Chương Đài ngày trước xanh xanh nay còn chăng? Hay tay người khác đã bẻ mất rồi)- Điển tích dùng để nói về sự xa cách với cố nhân.*

**Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 7:**

**Câu 1**: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A.Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật

B. Thất ngôn bát cú Đường luật

C. Ngũ ngôn

D. Trường đoản cú

**Câu 2**: Dòng nào nếu đúng đặc điểm về vần trong bài thơ trên?

A.Bài thơ gieo vần bằng ở các câu thơ 1,3,2,4,6,8, tử vận

B. Bài thơ gieo vần vần bằng ở các câu thơ 1,2,4,6,8, độc vận

C. Bài thơ gieo vần bằng- trắc, hoặc trắc bằng ở các tiếng 2,4,6,8 trong mỗi câu thơ

D. Từng cặp Câu 2- câu 3, câu 4- câu 5, câu 6 – câu 7, câu 1- câu 8 vần với nhau

**Câu 3**:Chủ thể trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Người phụ nữ

B. Ngư ông

C. Tác giả

D. Mục đồng

**Câu 4:** Bài thơ sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính?

A.Nghị luận kết hợp biểu cảm

B. Biểu cảm kết hợp tự sự

C. Miêu tả kết hợp tự sự

D. Biểu cảm kết hợp miêu tả

**Câu 5:** Nội dung của bài thơ là gì?

A. Tâm trạng buồn lê thê, một niềm sầu thương tê tái của người lữ khách đi xa nhớ nhà, nhớ quê hương da diết.

B. Tâm trạng hân hoan, vui sướng khi nhớ về quê nhà.

C. Nhớ tiếc một thời vàng son của Thăng Long cũng là trở về cội nguồn của dân tộc, tự hào về sức sống và nền văn hiến Đại Việt.  
D. Hoài niệm về những tàn dư thủa trước.  
**Câu 6**: Dòng nào sau đây nêu cách hiểu chưa đúng về nội dung hai câu thơ”  *Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi- Dặm liễu sương sa khách bước dồn”* ?

A.Hai câu thơ gợi lên hình ảnh ngàn mai xào xạc trong gió cuốn, cánh chim mỏi mệt bay về rừng tìm tổ. Sương sa mù mit dặm liễu, trên con đường sương gió lạnh lẽo ấy chỉ có người lữ khách , một mình một bóng đang bước đi vội vã.

B.Hai hình ảnh “ chim bay mỏi” và khách bước dồn “ là hai nét vẽ đăng đối, đặc tả sự mỏi mệt và cô đơn của con người tha phương lưu lạc nơi đất khách .

C. Hai câu thơ cho thấy tâm trạng bơ vơ, lạc lõng mang theo những trải nghiệm của một con người đã sống những khoảnh khắc hoàng hôn tuyệt đẹp ở phương xa.

D.Hình ảnh câu thơ mang đậm tính ước lệ, tượng trưng của thơ cổ điển.

**Câu 7:** Em có nhận xét gì về nghệ thuật đặc sắc của bài thơ *Chiều hôm nhớ nhà*?

A. Kết cấu bài thơ phù hợp với tâm trạng chủ thể trữ tình.

B. Thủ pháp nghệ thuật phóng đại được sử dụng hiệu quả.

C. Lời thơ trang nhã, sử dựng nhiều từ Hán Việt, các phép đối, giọng thơ man mác, hoài cổ.

D. Ngôn ngữ thơ Nôm bình dị, hình ảnh gợi cảm, giàu màu sắc, nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc.

**Câu 8:** Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ nghệ thuật trong câu thơ sau:

*“ Gác mái, ngư ông về viễn phố,  
 Gõ sừng, mục tử lại cô thôn”*

**Câu 9:** Từ nội dung của bài thơ, em hãy nêu rõ vai trò của quê hương đối với mỗi người. (Trả lời khoảng 5-7 dòng)

**Câu10**: Qua bài thơ, em rút ra được thông điệp tích cực nào cho bản thân?

**Phần II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

*Hiện tượng bạo lực học đường* đang có xu hướng gia tăng trong thời gian gần đây, viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng này.

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT NINH BÌNH**  **TRƯỜNG THPT BÌNH MINH** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I LỚP 10**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn**  *(Hướng dẫn chấm này gồm 03. trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **ĐỌC HIỂU** | 1-7 | |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | | ***B*** | ***B*** | ***C*** | ***D*** | ***A*** | ***C*** | ***C*** |   ***Hướng dẫn chấm****:*  Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm | *3.5 điểm* |
| 8 | Biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ: Biện pháp đối kết hợp dùng từ Hán Việt  Tác dụng:  - Tạo sự cân đối, hài hoà về nội dung và hình thức và nét cổ kính, trang trọng cho câu thơ.  -Gợi lên bức tranh yên bình của cuộc sống nơi thôn dã song vẫn ẩn chứa nét buồn, cô đơn với hình ảnh của ngư ông và mục đồng trở về sau một ngày lao động mệt mỏi; đồng thời khơi dậy nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương trong lòng người khách tha phương.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Học sinh trả lời 01 ý: cho 0.25 điểm/ mỗi ý.* | *0.5 điểm*  *0.5 điểm* |
| 9 | - Quê hương chính là nơi chôn nhau cắt rốn, cũng là nơi nuôi ta lớn lên và chứng kiến chúng ta trưởng thành  - Đó là nơi lưu giữ những kỉ niệm êm đềm thời thơ ấu- điều mà mỗi người không bao giờ quên được  - Quê hương ấy sẽ theo dấu chân ta trên suốt quãng đời của mình, là nơi chở che, tắm mát tâm hồn và cũng là chốn đi về của mỗi người khi trải qua những dông bão, thử thách…  ...  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như Đáp án hay 3 ý:1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời 02 ý: cho 0.75 điểm.*  *- Học sinh trả lời 01 ý: cho 0,5 điểm.*  *Học sinh có thể có những cách diễn đạt khác song vẫn đảm bảo đáp ứng yêu cầu của đề bài đều đạt điểm tối đa* | *1.0 điểm* |
| 10 | Học sinh có thể đưa ra nhiều thông điệp khác nhau:  -Biết ơn với quê hương  - Yêu quê hương  - Luôn hướng về nguồn cội….  ***Hướng dẫn chấm:***  *Học sinh trả lời đúng theo yêu cầu, thông điệp phù hợp với nội bài thơ đều đạt điểm tối đa* | *0,5 điểm* |
| **PHẦN II** | | **LÀM VĂN** | **4** |
| **Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về *hiện tượng bạo lực học đường* đang có xu hướng gia tăng trong thời gian gần đây.** |  |
| ***a*. *Đảm bảo cấu trúc văn bản nghị luận xã hội***  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | *0.25 điểm* |
| ***b. Xác định đúng yêu cầu đề: suy nghĩ về hiện tượng bạo lực học đường***  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh xác định đúng yêu cầu đề: 0,25 điểm*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0 điểm* | *0.25 điểm* |
| ***c. Triển khai vấn đề***  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  – Giải thích: Bạo lực học đường là một dạng hành vi có xu hướng dùng hành động bạo lực (đánh đập, bạo hành, làm tổn hại đến sức khoẻ và thân thể, sỉ nhục lăng mạ đến danh dự nhân phẩm, tẩy chay, cô lập, ruồng rẫy… để giải quyết mâu thuẫn cá nhân gây ảnh hưởng nặng nề đến sức khoẻ tinh thần và thể chất của bạn học trong các tổ chức và cơ sở giáo dục  \* Bàn luận, đánh giá:  - Đây là hiện tượng có xu hướng gia tăng gần đây, là hồi chuông cảnh báo tới vấn đề giáo dục hành vi cho học sinh bởi những ảnh hưởng tiêu cực của nó:  + Gây tổn hại nghiêm trọng về sức khoẻ tinh thần và thể chất thậm chí gây nguy hiểm đên tính mạng của các bạn học sinh, gây ra các vấn đề tâm lí như trầm cảm, sợ hãi, tự ti của một bộ phận học sinh bị bắt nạt.  + Gây ảnh hưởng đến hình thành nhân cách của học sinh: có xu hướng thích bạo lực, tâm lí tiêu cực…  + Biến môi trường học đường trở nên thiếu an toàn, là nỗi sợ hãi của những nạn nhân  + Tạo nhiều nguy cơ cho xã hội về mặt an ninh- pháp luật…  - Hiện tượng này xuất phát từ nhiều nguyên nhân: Do lứa tuổi học sinh dễ bị kích động; gia đình, thầy cô và nhà trường chưa quan tâm, để ý đúng cách đến hoc sinh, chưa thực sự lắng nghe các em…  - Mở rộng, phản đề: Cần phê phán, cũng như mạnh dạn đối diện với bất kì hình thức bạo lực nào. Đặc biệt cần sự tham gia góp mặt hợp tác từ phía học sinh- gia đình- nhà trường để cùng giải quyết.  - Bài học: Nhận thức việc giữ gìn môi trường học đường an toàn lành mạnh. Mỗi học sinh cần tuân thủ tốt nội quy và quy định của nhà trường, mọi xích mích đều hướng đến giải quyết bằng hoà giải, cũng như sớm phát hiện báo cáo với thầy cô, nhà trường và gia đình khi nhận thấy có hiện tượng bạo lực xuất hiện…  Kết bài: Khẳng định : Cần chung tay ngăn chặn bạo lực học đường.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Trình bày đầy đủ, mạch lạc: 3,0 điểm.*  *- Trình bày đầy đủ nhưng còn lủng củng: điểm 2.5– 1,75 điểm.*  *- Trình bày chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 1.5 điểm – 1.0 điểm.*  *- Trình bày lan man, lạc đề: tối đa 1.0 điểm.* | *3.0 điểm* |
|  |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Đảm bảo cấu trúc văn bản  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện tư duy mạch lạc; có cách trình bày hấp dẫn | 0.25 |
| **Tổng điểm** | | | **10** |